

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HSST
Ngày 08/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI – TỈNH NINH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Đào Minh Phần

+ Ông Lê Trọng Minh

- Thư ký Tòa án: Ông Lê Trần Anh Khoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận, Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2019/HSST ngày 22 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 25/7/2019 đối với các bị cáo:

1/Họ và tên: Trần Kim H, sinh năm 1967, tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn MT 1, xã NH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần E (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1932; Vợ: Lê Thị H, sinh năm 1966. Con có ba người, lớn nhất 31 tuổi, nhỏ nhất 20 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam: không. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2/ Họ và tên: Trần Kim H, sinh năm 1989, tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn MT 1, xã NH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Kim H, sinh năm 1967 và bà Lê Thị H, sinh năm 1966; Vợ: Đỗ Hoàng Lan A, sinh năm 1990. Con có một người. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam: không. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3/ Họ và tên: Phạm Đình T, sinh năm 1952, tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn MT 1, xã NH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Đình B (đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1950. Con có sáu người, lớn nhất 43 tuổi, nhỏ nhất 31 tuổi. Tiền án, tiền sự:

Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam: không. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

-Người làm chứng:

1/ Bà Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn MP, xã TH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

2/ Ông Trần Kim S, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn M2, xã TH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

3/ Ông Nguyễn Hữu S, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn LM, xã BS, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

4/ Ông Huỳnh Ngọc P, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn M2, xã TH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

5/ Bà Phạm Thị Ngọc L, sinh năm 1978 (có mặt).

6/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960 (có mặt).

7/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964 (có mặt).

8/ Bà Dương Thị Thanh Đ, sinh năm 1988 (có mặt).

9/ Bà Nguyễn Thị Xuân T, sinh năm 1988 (vắng mặt).

10/ Bà Lê Thị H, sinh năm 1966 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

11/ Bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1991 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn MT 1, xã NH, huyện Ninh Hải,

12/ Bà Lê Thị L, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn MT 2, xã NH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

13/ Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1958 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn MP, xã TH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng thời gian từ cuối năm 2017 đến ngày 23/12/2018, bị cáo Trần Kim H làm chủ đề đánh bạc trái phép thắng thu bằng tiền với những người chơi đề dựa vào kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Trung và Miền Bắc. Cách thức chơi là cá cược số đầu, số đuôi và bao lô, cá cược 02 con số thì cứ đặt 1.000 đồng nếu thắng sẽ được 70.000 đồng, còn cá cược 03 con số thì cứ đặt 1.000 đồng nếu thắng sẽ được 500.000 đồng. Để khuyến khích người chơi đề và người trung gian ghi đề giúp H thì H sẽ trích 25% tổng số tiền cá cược trong ngày dùng để chi cho người trung gian được hưởng 5%, còn lại 20% dùng để khuyến mãi cho người chơi đề. Khi có kết quả xổ số, bị cáo H dựa trên tờ phôi đề để chung chi trực tiếp cho người chơi hoặc qua người trung gian ghi đề vào ngày hôm sau. Để thực hiện việc đánh bạc, bị cáo H chuẩn bị 03 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 máy tính xách tay, 01 máy in, 03 máy tính tay hiệu Casio, nhiều bút, giấy các loại để ghi chép và tính tiền chung chi cho người thắng số

đề. Từ tháng 2 năm 2018, bị cáo nhờ con trai là Trần Kim H phụ giúp mình đi lấy các phôi đề của những người trung gian, kiểm tra tin nhắn những người chơi trực tiếp với H, tính toán tiền người thắng để chung tiền.

Biết bị cáo H là chủ đề nên Phạm Đình T và những người ghi đề chủ động xin bị cáo tham gia làm người trung gian ghi cá cược số đề của những người chơi đề rồi chuyển cho H để hưởng hoa hồng thì H đồng ý. Lúc 17 giờ ngày 23/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Ninh Thuận khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo H và bị cáo T, Nguyễn Thị Xuân T thu giữ một số tài liệu liên quan đến hành vi cá cược số đề cụ thể như sau:

1. Phạm Đình T là người bán vé số ở thôn MT 1, xã NH. Ông T đã ghi cá cược số đề của những người tham gia chơi vào tờ phôi rồi chuyển cho H với tổng số tiền là 9.151.000 đồng. Bị cáo mới nhận của những người cá cược số tiền 2.500.000 đồng, số tiền còn lại T cho những người cá cược nợ. Bị cáo chưa giao tiền cho H.

2. Phạm Thị Ngọc T là người bán tạp hóa ở thôn MP, xã TH. Bà T ghi cá cược số đề của những người tham gia chơi vào tờ phôi rồi chuyển cho H với tổng số tiền là 3.962.000 đồng. T mới nhận của những người cá cược số tiền 3.000.000 đồng. số tiền còn lại T cho những người cá cược nợ. Bà T chưa giao tiền cho H.

3. Nguyễn Thị Xuân T là người bán vé số ở thôn MT 1, xã NH. Bà T ghi cá cược số đề của những người tham gia chơi vào tờ phôi rồi chuyển cho H với tổng số tiền là 3.380.000 đồng. T mới nhận của những người cá cược số tiền 2.410.000 đồng. Số tiền còn lại T cho những người cá cược nợ. Bà T chưa giao tiền cho H.

4. Dương Thị Thanh Đ (tên thường gọi là N) là người buôn bán ở MT 1, xã NH. Bà Đ ghi cá cược số đề của những người tham gia chơi vào tờ phôi rồi chuyển cho H với tổng số tiền là 3.128.000 đồng. Đ mới nhận của những người cá cược số tiền 1.500.000 đồng. Số tiền còn lại Đ cho những người cá cược nợ. Bà Đ chưa giao tiền cho H.

5. Nguyễn Thị L (tên thường gọi là T) là người bán vé số ở thôn MT 1, xã Nhơn Hải. Bà L ghi cá cược số đề của những người tham gia chơi vào tờ phôi rồi chuyển cho H với tổng số tiền là 3.068.000 đồng. Bà L mới nhận của những người cá cược số tiền 1.500.000 đồng. Số tiền còn lại bà L cho những người cá cược nợ. Bà L chưa giao tiền cho H.

6. Nguyễn Thị T là bán vé số ở thôn MT 1, xã NH, ghi cá cược số đề của những người tham gia chơi vào tờ phôi rồi chuyển cho H với tổng số tiền là 1.010.000 đồng. Đ mới nhận của những người cá cược số tiền 400.000 đồng. số tiền còn lại bà T cho những người cá cược nợ.

7. Nguyễn Thị A là người làm nông ở thôn MP, xã TH, ghi cá cược số đề của những người tham gia chơi vào tờ phôi rồi chuyển cho H với tổng số tiền là 960.000 đồng. Bà A mới nhận của những người cá cược số tiền 350.000 đồng. Số tiền còn lại bà A cho những người cá cược nợ.

8. Nguyễn Hữu S là người bán vé số ở thôn LM, xã BP ghi cá cược số đề của những người tham gia chơi vào tờ phôi rồi chuyển cho H với tổng số tiền là 564.000

đồng. Ông mới nhận của những người cá cược số tiền 400.000 đồng. Số tiền còn lại ông cho những người cá cược nợ.

9. Phạm Thị Ngọc L là người làm nông ở thôn MT 1, xã NH ghi cá cược số đề của những người tham gia chơi vào tờ phôi rồi chuyển cho H với tổng số tiền là 396.000 đồng. Bà mới nhận của những người cá cược số tiền 315.000 đồng. Số tiền còn lại bà cho những người cá cược nợ.

10. Bà Lê Thị L là người cá cược số đề trực tiếp với H với tổng số tiền là 900.000 đồng nhưng bà L chưa giao tiền cho bị cáo H.

11. Ông Huỳnh Ngọc P là người cá cược số đề trực tiếp với H với tổng số tiền là 728.000 đồng nhưng ông P chưa giao tiền cho H.

12. Ông Trần Kim S là người cá cược số đề trực tiếp với H với tổng số tiền là 552.000 đồng nhưng ông S chưa giao tiền cho H.

Do bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Ninh Thuận bắt trước khi có kết quả xổ số nên tổng số tiền cá cược số đề của Trần Kim H với những người chơi là 27.799.000 đồng.

Quá trình điều tra các đối tượng đều thừa nhận đã nhiều lần ghi cá cược số đề của những người chơi đề rồi giao cho bị cáo H để hưởng hoa hồng nhưng các đối tượng không nhớ được số tiền cụ thể nên không có căn cứ xem xét xử lý. Riêng bị cáo H nhớ được ngày 21/12/2018 và ngày 22/12/2018, bị cáo có nhận phôi đề của Phạm Thị Ngọc T với số tiền cụ thể như sau:

Ngày 21/12/2018 T ghi cá cược số đề đài Ninh Thuận và đài Gia Lai rồi giao tờ phôi cho H với tổng số tiền là 1.351.000 đồng. Kết quả người chơi trúng thưởng số tiền là 1.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.751.000 đồng. Các bên đã giao nhận đủ số tiền, T hưởng lợi bất chính số tiền 70.000 đồng.

Ngày 22/12/2018 T ghi cá cược số đề đài Đắk Nông, Đà Nẵng và đài Quảng Ngãi rồi giao tờ phôi cho H với tổng số tiền là 1.974.000 đồng. Kết quả người chơi trúng thưởng số tiền là 700.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.674.000 đồng. Các bên đã giao nhận đủ số tiền, T hưởng lợi bất chính số tiền 100.000 đồng.

Tuy nhiên những lần này số tiền đều dưới 5.000.000 đồng nên không đủ định lượng để xử lý về tội đánh bạc.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải đã truy tố.

Bản cáo trạng số 09/2019/CT-VKSNH ngày 28/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải truy tố bị cáo Trần Kim H, Trần Kim H, Phạm Đình T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự; Điểm i,s,x khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H từ 18-21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36-42 tháng. Ngoài ra phạt bị cáo Trần Kim H 10.000.000 đồng. Áp dụng khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 12-15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24-30 tháng. Áp dụng khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự; Điểm i,s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 09-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử

thách từ 18-24 tháng tù.

Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng giống nhau: Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhằm mục đích kiếm tiền nên vào khoảng từ cuối năm 2017, bị cáo Trần Kim H đứng ra đánh bạc bằng hình thức ghi đề trên địa bàn xã NH, huyện Ninh Hải. Vào lúc 17 giờ ngày 23/12/2018 bị cáo H cùng với bị cáo Trần Kim H kiểm tra các tờ phoi đề tính toán tiền cá cược thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Ninh Thuận bắt quả tang. Bị cáo H làm chủ đề, thông qua một số người làm chứng như (Phạm Thị Ngọc T, Nguyễn Thị Xuân T, Dương Thị Thanh Đ, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị A, Nguyễn Hữu S, Phạm Thị Ngọc L), bị cáo Phạm Đình T ghi đề với những người khác và chuyển lại cho H để hưởng tiền hoa hồng. Ngoài ra, bị cáo H còn trực tiếp ghi đề với một số người khác là Lê Thị L, Huỳnh Ngọc P và Trần Kim S.

Số lần đánh bạc định lượng cụ thể của bị cáo H và bị cáo T như sau:

- Bị cáo Trần Kim H: Ngày 23/12/2018 đã đánh bạc với 12 con bạc khác, số tiền đánh bạc trong cùng một lần có mức thấp nhất là 396.000 đồng, cao nhất là 9.151.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 27.799.000 đồng. Ngoài ra ngày 21/12/2018 và ngày 22/12/2018 bị cáo H tham gia đánh bạc nhưng số tiền dưới 5.000.000 đồng nên không đủ cơ sở để xử lý hình sự nên chuyển xử phạt vi phạm hành chính.

- Bị cáo Phạm Đình T: Ngày 23/12/2018 tham gia với vai trò giúp sức cho bị cáo Trần Kim H thông qua hình thức ghi đề của những người khác và chuyển cho bị cáo để hưởng hoa hồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.151.000 đồng.

Các bị cáo Trần Kim H, Phạm Đình T, Trần Kim H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Xuất phát từ động cơ tư lợi, nhằm thu lợi bất chính, các bị cáo đánh bạc bằng hình thức ghi đề với tổng số tiền là 27.799.000 đồng, riêng bị cáo T chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền là 9.151.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Trần Kim H tham gia với vai trò phụ giúp cha mình là Trần Kim H đi lấy các phoi đề của những người trung gian, kiểm tra tin nhắn những người chơi trực tiếp với cha,

tính toán số tiền người thắng để chung tiền nên phải chịu trách nhiệm hình sự hình sự trên tổng số tiền đánh bạc 27.799.000 đồng theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Quá trình thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải ban hành quyết định số 01/2019/HSST-QĐ ngày 12/7/2019 về việc trả hồ sơ điều tra bổ sung, đề nghị truy tố bị cáo H, bị cáo H về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải vẫn giữ nguyên cáo trạng số 09/CT-VKSNH ngày 28/5/2019.

[4] Hành vi của các bị cáo không chỉ là tệ nạn xã hội mà còn trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa. Các bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: khai báo thành khẩn và thể hiện sự ăn năn hối cải (điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự), phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm i khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự), riêng bị cáo H hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ người phạm tội là người có công với cách mạng (theo điểm x khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự). Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra bị cáo H, bị cáo H đã tự giác nộp lại một phần tiền thu lợi bất chính, bị cáo H có cha là Trần Kim H là người có công với cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đồng thời áp dụng khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự để phạt tiền bổ sung đối với bị cáo H.

[5] Đối với những người làm chứng: Phạm Thị Ngọc T, Nguyễn Thị Xuân T, Dương Thị Thanh Đ, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị A, Nguyễn Hữu S, Phạm Thị Ngọc L, Huỳnh Ngọc P, Lê Thị L, Trần Kim S tham gia đánh bạc nhưng số tiền dưới 5.000.000 đồng nên không xem xét trách nhiệm hình sự mà xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp theo Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

[6] Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy những giấy tờ, đồ vật sau: 10 tờ vé số các tỉnh gồm Ninh Thuận (03 tờ), Thừa Thiên Huế (02 tờ), Quảng Trị (02 tờ), Khánh Hòa (02 tờ), Quảng Bình (01 tờ) phía sau các tờ vé số có ghi chữ và số bằng mực xanh, đỏ; 04 viết bi màu xanh và đỏ; 22 tờ giấy ô li có ghi chữ và số bằng mực xanh và đỏ; 03 tờ giấy lịch có ghi chữ và số bằng mực xanh, đỏ; 09 tờ giấy phô tô có ghi các chữ và số bằng mực xanh, đỏ; 01 tờ giấy báo điện khách hàng Trần Kim H có ghi các chữ bằng mực màu đỏ; 07 tờ vé số của nhiều công ty xổ số kiến thiết có ghi chữ và số ở phía sau; 09 tờ giấy loại vở học sinh, giấy kẻ ôly, trên các tờ có ghi chữ và số bằng mực màu xanh; 05 mảnh giấy được cắt ra từ loại giấy vở học sinh và lịch treo tường, trên các tờ có ghi chữ và số bằng mực màu xanh; 01 tờ giấy loại vở học sinh, giấy kẻ ôly được xé ra thành hai mảnh trên đó có ghi chữ và số; 02 bút bi màu trắng xanh; 01 cuốn tập học sinh bên trong ghi các chữ và số; 01 tập vé số các loại; 01 tập giấy có ghi chữ và số.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước các đồ vật tài liệu sau: 03 máy tính tay hiệu Casio, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300, màu đen, số seri: 354199035490533; 01 điện

thoại di động hiệu Nokia 6300, màu vàng đồng, số seri: 354864025944332; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300, màu đỏ trắng, số seri: 358254037093193; 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo G360, màu đen; 01 máy in hiệu Brother màu xám; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung, màu sơn trắng xám; 01 máy tính học sinh, nhãn hiệu Flexio, màu sơn trắng đen. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 26.405.000đ (Hai mươi sáu triệu bốn trăm linh năm nghìn đồng) là tiền đánh bạc, thu lợi bất chính theo ủy nhiệm chi lập ngày 05/6/2019 (BL 479) do Công an huyện Ninh Hải chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải số tài khoản 3949.9056132.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo Trần Kim H, Trần Kim H, Phạm Đình T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ: Khoản 1, khoản 3 điều 321; điểm i,s,x khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Bị cáo Trần Kim H 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Kim H 10.000.000 đ (Mười triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Kim H 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i,s khoản 1 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Đình T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Kim H, Trần Kim H, Phạm Đình T cho Ủy ban nhân dân xã NH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận nơi các bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, điều 46 Bộ luật hình sự: Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy những giấy tờ, đồ vật sau: 10 tờ vé số các tỉnh gồm Ninh Thuận (03 tờ), Thừa Thiên Huế (02 tờ), Quảng Trị (02 tờ), Khánh Hòa (02 tờ), Quảng Bình (01 tờ) phía sau các tờ vé số có ghi chữ và số bằng mực xanh, đỏ; 04 viết bi màu xanh và đỏ; 22 tờ giấy ô li có ghi chữ và số bằng mực

xanh và đỏ; 03 tờ giấy lịch có ghi chữ và số bằng mực xanh, đỏ; 09 tờ giấy phô tô có ghi các chữ và số bằng mực xanh, đỏ; 01 tờ giấy báo điện khách hàng Trần Kim Hồ có ghi các chữ bằng mực màu đỏ; 07 tờ vé số của nhiều công ty xổ số kiến thiết có ghi chữ và số ở phía sau; 09 tờ giấy loại vở học sinh, giấy kẻ ôly, trên các tờ có ghi chữ và số bằng mực màu xanh; 05 mảnh giấy được cắt ra từ loại giấy vở học sinh và lịch treo tường, trên các tờ có ghi chữ và số bằng mực màu xanh; 01 tờ giấy loại vở học sinh, giấy kẻ ôly được xé ra thành hai mảnh trên đó có ghi chữ và số; 02 bút bi màu trắng xanh; 01 cuốn tập học sinh bên trong ghi các chữ và số; 01 tập vé số các loại; 01 tập giấy có ghi chữ và số.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước các đồ vật tài liệu sau: 03 máy tính tay hiệu Casio, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300, màu đen, số seri: 354199035490533; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300, màu vàng đồng, số seri: 354864025944332; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300, màu đỏ trắng, số seri: 358254037093193; 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo G360, màu đen; 01 máy in hiệu Brother màu xám; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung, màu sơn trắng xám; 01 máy tính học sinh, nhãn hiệu Flexio, màu sơn trắng đen. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 26.405.000đ (Hai mươi sáu triệu bốn trăm linh năm nghìn đồng) là tiền đánh bạc, thu lợi bất chính theo ủy nhiệm chỉ lập ngày 05/6/2019 (BL 479) do Công an huyện Ninh Hải chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải số tài khoản 3949.9056132.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Án sơ thẩm xử công khai, có mặt bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS, THA phạt tù;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hằng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Trọng Minh

Đinh Niệm

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Chi cục THADS, THA phạt tù;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hằng

